

Bản án số: 206/2021/HS-ST  
Ngày 13 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Võ Thị Bời

Bà Nguyễn Thị Lý

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa:** Bà Lê Đăng Phương Huệ- Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 358/2021/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2021/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lâm Anh H**, sinh năm 1977, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: thôn Liên Thành, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang. Nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Phụng H và bà Đặng Thị L; Tiền sự : không. Tiền án: Bản án số 169/2003/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 08 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 15 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04 tháng 02 năm 2015. (Chưa chấp hành án phí và quyết định khác của bản án). Nhân thân: Bản án số 205/2021/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Z xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ tiền giả” theo quy định khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự. Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1986 - Đại diện Hộ kinh doanh D cầm đồ; Nơi cư trú: 127-129 Trần Nhật D, phường PH, thành phố Z. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

\* *Người làm chứng:* Ông Ngô Văn T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Tổ 20 ĐR, VX, xã VT, thành phố Z. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20 tháng 01 năm 2020, Lâm Anh H đem xe máy hiệu Hon da SH 125i màu bạc, đen; biển kiểm soát 79N2-744.79, số khung 730XKY025936, số máy JF73E0158442 đến Hộ kinh doanh D cầm đồ, địa chỉ: 127-129 đường Trần Nhật D, phường PH, thành phố Z để cầm thế với giá 60.000.000đồng, lãi suất 5%/tháng. Anh Ngô Văn T là nhân viên của Hộ kinh doanh D cầm đồ đưa tiền cho H và H giao lại

một giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy biển kiểm soát 79N2-744.79, tên Lâm Anh H cùng một xe máy hiệu Honda SH125i màu bạc, đen; biển kiểm soát 79N2-744.79. Đến tháng 11 năm 2020 T gọi điện thoại cho H để yêu cầu H đến chuộc xe thì không liên lạc được. Ngày 24 tháng 02 năm 2021 do nghi ngờ giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy trên là giả nên Tân đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z trình báo sự việc.

Quá trình điều tra xác định, khoảng tháng 01 năm 2021, Lâm Anh H làm mất giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu bạc đen, biển kiểm soát 79N2-744.79 mang tên Lâm Anh H. Sau đó, H lên mạng xã hội thì thấy một tài khoản (không nhớ tên) quảng cáo “Làm giấy tờ giả”. Do đang cần tiền gấp nên H nảy sinh ý định làm giấy tờ giả để đi cầm thế chiếc xe nêu trên của mình. Lúc này, H kết bạn với tài khoản “Giấy tờ giả” và gửi thông tin, hình ảnh giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy nhãn hiệu Honda SH125i màu bạc, đen mang biển kiểm soát 79N2-744.79 của H qua để làm giả với giá 3.000.000 đồng. Sau khi nhận được giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy nhãn hiệu Honda SH125i màu bạc, đen mang biển kiểm soát 79N2-744.79 mang tên Lâm Anh H giả, H đem chiếc xe máy nêu trên và giấy tờ giả đến cầm thế tại Hộ kinh doanh D cầm đồ như đã nêu.

Tại bản kết luận giám định số 86/GĐTP/2021 ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số 125750, tên chủ xe Lâm Anh H, biển số đăng ký 79N2-74479 nhãn hiệu Honda, số khung 730XKY025936, số máy JF73E0158442, số loại SH125i đề ngày 25 tháng 7 năm 2019 là giả

Cáo trạng số 307/CT-VKSKH ngày 23 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố Lâm Anh H về tội: “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Anh H thừa nhận hoàn toàn hành vi phạm tội của mình

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo Lâm Anh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Lâm Anh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Vật chứng vụ án, án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện Hộ kinh doanh D cầm đồ có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Anh H đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng tháng 01 năm 2021 Lâm Anh H đã có hành vi gửi, cung cấp thông tin, hình ảnh giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy nhãn hiệu Honda SH125i màu bạc đen, biển kiểm soát 79N2-74479 cho một tài khoản trên mạng xã hội facebook “Giấy tờ giả” để đặt làm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả với giá 3.000.000đồng. Sau khi nhận được giấy chứng nhận giả nêu trên Lâm Anh H sử dụng đem đến Hộ kinh doanh D cầm đồ để cầm thế chiếc xe máy hiệu Honda SH125i với giá 60.000.000đồng. Hành vi của Lâm Anh H đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”*.

Lâm Anh H thực hiện nhiều hành vi phạm tội là làm giả và sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức nhưng các hành vi phạm tội này liên quan chặt chẽ với nhau, cùng một đối tượng nên chỉ bị truy cứu trách nhiệm hình sự về một tội với tội danh đầy đủ đối với tất cả các hành vi đã được thực hiện đó là: *“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”* và phải chịu một hình phạt chung. Do đó, Cáo trạng số 307/CT-VKSNT ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z đã truy tố bị cáo Lâm Anh H về tội: *“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Đối với tài khoản trên mạng xã hội Facebook “Giấy tờ giả” chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, đến hoạt động bình thường đúng đắn của cơ quan Nhà nước; Xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Lâm Anh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lâm Anh H.

**Xử phạt**: Bị cáo **Lâm Anh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam đi thi hành án.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lâm Anh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

**LÊ THỊ HẠNG**